

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập–Tự do–Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/ HS-ST
Ngày: 11 - 01 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Công Bằng.

-Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Minh Hùng – Cán bộ Phòng giáo dục và Đào tạo huyện Long Hồ.
2. Ông Nguyễn Phương Thanh – Nguyên Trưởng ban dân vận – Chủ tịch Mặt trận tổ quốc huyện Long Hồ.

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Hoa –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ: Bà Phạm Thị Diễm Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 89/ 2022/ TLST- HS ngày 29 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Đặng Hải Đ, sinh ngày: 24/10/2003. Tại: Vĩnh Long; Nơi cư trú: ấp H, xã P, huyện H, tỉnh L; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1962 và bà Đặng Hoa L, sinh năm: 1986; Anh chị em ruột có 02 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm: 2005; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Ngày 15/8/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Hồ khởi tố vụ án, khởi tố bị can về hành vi “ Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa

Bị hại: Nguyễn Hồng M, sinh ngày: 19/8/2006; Nơi cư trú: ấp L, xã H, huyện H, tỉnh L.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Phạm Thị B, sinh năm: 1957

Nơi cư trú: ấp L, xã H, huyện H, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 10 năm 2021, Đặng Hải Đ và Nguyễn Hồng M, sinh ngày 19/8/2006, đăng ký thường trú: ấp L, xã H, huyện H, tỉnh L quen nhau qua mạng xã hội facebook.

Vào ngày 23/12/2021 M đến nhà Đ chơi, tại đây Đ và M tự nguyện quan hệ tình dục với nhau 01 lần. Sau đó ngày 25/12/2021 và ngày 27/12/2021 Đ và M tiếp tục quan hệ tình dục với nhau tại phòng ngủ của Đ thuộc ấp H, xã P, huyện H, tỉnh L.

Đến ngày 21/02/2022 M phát hiện có thai và đã đến nhà của Đ sống chung với nhau như vợ chồng.

Ngày 29/8/2022 M đã sinh 01 bé trai nặng 03kg. Ngày 31/8/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Hồ trưng cầu giám định ADN giữa Đặng Hải Đ với bé trai do M sinh.

Căn cứ vào kết luận giám định số 4885/KI-KTHS ngày 12/10/2022 của phân viện khoa học kỹ thuật hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Nguyễn Hồng M và bé trai có quan hệ huyết thống mẹ - con, Đặng Hải Đ và bé trai có quan hệ huyết thống cha – con.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu gì và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Đ.

Qua làm việc thì Đặng Hải Đ đã thừa nhận có quan hệ tình dục với Nguyễn Hồng M nhiều lần tại nhà của Đ.

Cáo trạng số 92/CT-VKSLH, ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long truy tố Đặng Hải Đ về tội “ Giao cấu người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

-Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, công nhận cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ đối với hành vi phạm tội của bị cáo là đúng. Quá trình điều tra không có ai ép cung bị cáo.

-Tại phiên Tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ vẫn giữ quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Hải Đ. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Hải Đ phạm tội “ Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Căn cứ điểm a, d khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Hải Đ mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên đề nghị không xem xét.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, của Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

-Tại phiên tòa: Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

-Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định.

[2].Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để xác định:

Do quen biết với nhau qua mạng xã hội facebook. Vào các ngày 23/12/2021, ngày 25/12/2021 và ngày 27/12/2021, Đặng Hải Đ là người đã thành niên có hành vi giao cấu nhiều lần với Nguyễn Hồng M, sinh ngày 19/8/2006 tại nhà của Đặng Hải Đ thuộc ấp H, xã P, huyện H, tỉnh L làm cho M mang thai và sinh con.

Căn cứ bản kết luận giám định của phân viện khoa học kỹ thuật hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Nguyễn Hồng M và bé trai do M sinh có quan hệ huyết thống mẹ - con, Đặng Hải Đ và bé trai có quan hệ huyết thống cha – con.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định hành vi của Đặng Hải Đ đã phạm vào tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Như vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố là đúng người, đúng tội.

[3]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị hại là người chưa thành niên, thiếu sự hiểu biết, tâm sinh lý phát triển chưa được toàn diện, bị cáo đã hẹn hò với bị hại và có hành vi quan hệ tình dục với bị hại nhiều lần nhằm thỏa mãn nhu cầu sinh lý của cá nhân, làm cho bị hại mang thai và sinh con. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm của trẻ em, làm tổn hại đến sự phát triển tâm sinh lý và thể chất của bị hại, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn minh, lành mạnh của xã hội, gây hoang mang cho người dân địa phương, đặc biệt là các bậc làm cha mẹ, người thân có trẻ em bị xâm hại. Xét thấy hành vi của bị cáo là nguyên nhân và gây hậu quả nghiêm trọng, nên cần phải có một hình phạt thích đáng cho bị cáo để giáo dục cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Về tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi quan hệ tình dục với bị hại, bị hại cũng đồng ý, sau khi bị hại sinh con bị cáo cũng có trách nhiệm nuôi dưỡng cháu bé, hiện tại cháu trai do bị cáo nuôi dưỡng, gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có công cách mạng. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu, nên không đặt ra để giải quyết.

[6]. Về vật chứng: Không.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người làm thuê, không có chức vụ, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Hải Đ phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Căn cứ điểm a, d khoản 2 Điều 145; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đặng Hải Đ 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu, nên không đặt ra để giải quyết.

4. Về vật chứng: Không.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, của Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Hải Đ nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

6 . Quyền kháng cáo: Án xử có mặt bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

-TAND Tỉnh Vĩnh Long;
-VKSND tỉnh Vĩnh Long;
-VKSND huyện Long Hồ;
-CC THADS huyện Long Hồ;
-Công an huyện Long Hồ;
-Phòng hồ sơ CA tỉnh Vĩnh Long;
-Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
-UBND xã P-LH-VL;
-Bị cáo; Bị hại;
-Người đại diện hợp pháp của bị hại;
-Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Công Bằng